

Bản án số: 85/2022/HS-ST

Ngày 09 – 9- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sự.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Hà Thị Nga.

Thư ký phiên tòa: ông Phạm Mạnh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm là Hội trường xét xử Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an thành phố, thành phần gồm có:

1. Nguyễn Đức Hoàng - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

2. Bà Đỗ Thị Bích Huyền- Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

3. Cán bộ Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; Cán bộ Đội thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an quận Lê Chân, TP Hải Phòng.

Tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2022/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2022/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Phi P, sinh năm 199x; nơi sinh tại: Nghệ An; giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn A, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: không có nơi ở ổn định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Phi L (đã chết) và bà Hà Thị T, sinh năm 196x; gia đình có 02 anh em, P là con lớn, có vợ là Trần Thị H, sinh năm 199x và có 01 con sinh năm 202x.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 25/11/2021 chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/2020/QĐ-TA ngày 09/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 23/4/2022, ngày 29/4/2022 chuyển tạm giam tại trại giam Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt

2. Đồng Văn T, sinh năm 197x tại Hải Phòng; giới tính: nam

Nơi ĐKKHKT: Thôn S, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng

Chỗ ở hiện nay: 75/295 N, quận Lê Chân, Hải phòng;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông: Đồng Văn T, sinh năm 194x; con bà: Bùi Thị P, sinh năm 195x. Gia đình có 04 anh em, T là con lớn, có vợ là Vũ Thị V, sinh năm 198x đã ly hôn và có 01 con sinh năm 200x.

Tiền án: 02 tiền án đã được xóa án tích:

-Bản án số 23/2010/HSST ngày 17/9/2010 Tòa án nhân dân quận Đ xử phạt 39 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nộp 200.000đồng án phí HSST ngày 21/11/2011.

- Bản án số 31/2017/HSST ngày 23/5/2017, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/7/2017, ra tù ngày 14/6/2019.

Tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 23/4/2022 đến ngày 29/4/2022 chuyển tạm giam tại Trại giam Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Bị hại:

-Anh Đoàn Quyết T, sinh Năm 198x; nơi cư trú số 312 gác 2 L, quận Hồng Bàng, Hải Phòng. Vắng mặt

- Ông Đỗ Tuấn K, sinh năm 196x; nơi cư trú: Số 18 T, Ngô Quyền, Hải Phòng. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

-Anh Trần Tiến T, sinh ngày 10/02/200x; nơi cư trú: Số 18 T, quận Hồng Bàng, Hải Phòng. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của anh Trần Tiến T: Ông Trần Quang T sinh năm 196x (là bố đẻ); nơi cư trú: Số T, Ngô Quyền, Hải Phòng. Vắng mặt

-Anh Nguyễn Đức D, sinh ngày 23/4/200x; nơi cư trú: Số 14/322 H, Lê Chân, Hải Phòng. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Đức D: Ông Nguyễn Tân Cương, sinh năm 196x (là bố đẻ); nơi cư trú: Số 3 lô 13 H, Lê Chân, Hải Phòng. Vắng mặt

- Anh Lê Vĩnh P, sinh ngày 24/5/200x, nơi cư trú: Số 86 M, Lê Chân, Hải Phòng. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của anh Lê Vĩnh P: Bà Đào Thị Thúy H, sinh năm 197x (là bác ruột); nơi cư trú: Số 48/125 C, Ngô Quyền, Hải Phòng. Vắng mặt

-Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 196x; nơi cư trú: Số 88/140 Đ, quận Lê Chân, Hải Phòng. Vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 197x; trú tại: số 34 lô 5 K, quận Lê Chân, Hải Phòng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 3/2022, Hoàng Phi P đi từ Nghệ An đến Hải Phòng để xin việc làm và quen biết với Đồng Văn T do cả hai cùng sử dụng ma túy và P thường nhờ T mua hộ ma túy để sử dụng. Khoảng ngày 10/4/2022, do hết tiền mua ma túy để sử dụng nên P hỏi T làm cách gì để kiếm ra tiền, T nói với P là đi lang thang quanh đây xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản mang về để T đem bán lấy tiền mua ma túy cả hai cùng sử dụng. Sau đó P và T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 13/4/2022, P đi bộ một mình đến cổng số 2 của trường Trung học phổ thông N, quận Lê Chân, Hải Phòng – cổng phía đường N thấy học sinh đang giờ tan học ra về. P quan sát thấy có bảo vệ đứng ở cổng ra vào nhưng học sinh dắt xe qua cổng không phải đưa vé nên P nảy sinh ý định trộm cắp xe đạp của học sinh trong trường. Lợi dụng bảo vệ của trường không để ý P đi qua cổng số 1 trên đường M và lên vào trong sân trường lấy trộm một chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Missile màu xanh là xe của cháu Trần Tiến T, sinh ngày 1x/0x/200x, trú tại số 18 T, quận Hồng Bàng, Hải Phòng và dắt xe đi ra ngoài cổng trường theo lối ra cổng số 2. Trên đường đi P còn lấy 01 áo khoác đồng phục học sinh, 01 mũ bảo hiểm màu đen là tài sản của cháu Lê Vĩnh P, sinh ngày 2x/x/200x, trú tại số 86 M, quận Lê Chân, Hải Phòng - đang để trên xe của cháu P - và mặc lên người giả làm học sinh trong trường để tránh bị bảo vệ phát hiện. Sau đó P dắt xe đạp đi qua cổng số 2 ra đường N rồi lên xe đi về nhà trọ của T tại 75/295 N, quận Lê Chân, Hải Phòng. P nói với T vừa lấy trộm được xe đạp sau đó T và P cùng nhau đi bán xe đạp P trộm cắp được cho bà Nguyễn Thị H, sinh năm 196x, trú tại số 88/140 Đ, quận Lê Chân, Hải Phòng được 1.800.000 đồng. T chia cho P 1.000.000 đồng, T giữ lại 600.000 đồng, còn 200.000 đồng T và P đi mua ma túy của một nam giới không quen biết tại khu vực đường tàu T về cả hai cùng sử dụng. Sau khi mua xe đạp do T và P bán, bà H đã bán lại chiếc xe đạp trên cho ông Nguyễn Viết T, sinh năm 196x, trú tại thôn P, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng với giá 3.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 23/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Lê Chân kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Missile màu xanh dương đã qua sử dụng là 10.000.000 đ

(Mười triệu đồng). Đối với 01 áo khoác và 01 mũ bảo hiểm đã qua sử dụng không đủ căn cứ để định giá.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 20/4/2022, Hoàng Phi P mặc áo đồng phục học sinh đóng giả học sinh của trường Trung học phổ thông N rồi đi vào trong trường qua lối cổng số 1. Sau khi vào trong trường P đi vào trong lán để xe của trường trộm cắp 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu TREK màu xám là xe đạp của cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 2x/x/200x, trú tại số 19/322 T, quận Lê Chân, Hải Phòng và dắt xe đạp đi qua cổng số 2 ra đường N và đi về nhà trọ tìm T nhưng T không có nhà nên P đi xe đạp trộm cắp được ra khu vực chợ T bán cho bà Nguyễn Thị P, sinh năm 197x, trú tại số 34 lô 5 Q, quận Lê Chân, Hải Phòng được 1.150.000 đồng dùng chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng một mình hết. P không nói với T về việc trộm cắp và đã bán chiếc xe đạp trên.

Kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 08/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Lê Chân kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu TREK màu xám đã qua sử dụng là 4.830.000đ (Bốn triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).

Ngày 14/4 và 20/4/2022, anh Đoàn Quyết T, sinh năm 198x, trú tại số 312 gác 2 L, quận Hồng Bàng, Hải Phòng và ông Đỗ Tuấn K, sinh năm 196x, trú tại số 2/85/30/313 C, quận Ngô Quyền, Hải Phòng là bảo vệ của trường Trung học phổ thông N đến Công an phường A trình báo về việc bị mất trộm tài sản là xe đạp của các cháu học sinh để ở bãi gửi xe trong trường. Cơ quan Công an đã thu giữ hình ảnh camera ghi lại hình ảnh đối tượng nghi vấn trộm cắp xe đạp của học sinh. Ngày 22/4/2022, khi Hoàng Phi P mặc áo đồng phục và đeo ba lô đóng giả học sinh vào trường Trung học phổ thông N để trộm cắp tài sản thì bị anh Đoàn Quyết T phát hiện đưa P đến Công an phường A giải quyết. Ngày 23/4/2022, Hoàng Phi P và Đồng Văn T đã bị bắt theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân. Thu giữ của P 01 áo đồng phục học sinh, 01 mũ bảo hiểm màu đen và 01 ba lô.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Phi P và Đồng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Ngày 23/4/2022 ông Nguyễn Viết T đã nhờ anh Nguyễn Đức T, sinh năm 199x, trú tại thôn P, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng đã giao nộp lại chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Missile màu xanh cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân để phục vụ điều tra.

Ngày 30/4/2022, bà Nguyễn Thị P đã giao nộp 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu TREK màu xám cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân để phục vụ điều tra.

Lời khai của cháu Trần Tiến T, cháu Nguyễn Đức D, cháu Lê Vĩnh P là chủ sở hữu tài sản bị P và T chiếm đoạt phù hợp với lời khai của P và T về đặc điểm, số lượng tài sản bị lấy trộm. Cháu T sau khi bị mất tài sản đã được anh Đoàn Quyết T bồi thường bằng 01 chiếc xe đạp khác.

Bản Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố Hoàng Phi P và Đồng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Phi P và Đồng Văn T khai nhận và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ nguyên quan điểm truy tố Hoàng Phi P và Đồng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị, Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Phi P từ 18– 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/4/2022. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đồng Văn T từ 15- 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/4/2022. không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: đã được giải quyết tại giai đoạn điều tra và nay không có yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết; Về vật chứng của vụ án: Theo biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân ngày 04/8/2022 căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: trả lại cho bị cáo Hoàng Phi P 01 ba lô thu; Về án phí: Bị cáo Hoàng Phi P, bị cáo Đồng Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Phi P, bị cáo Đồng Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, lời khai của người bị hại, Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá quận Lê Chân, và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ, vậy đủ căn cứ xác định: Bằng thủ

đoạn lén lút lợi dụng sơ hở của người bảo vệ tại Trường Trung học phổ thông N, vào khoảng 17h ngày 13/4/2022 trong khi tan học, bị cáo Hoàng Phi P vào trường lấy 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Missile màu xanh, sau đó bị cáo P đi về nhà trọ của Đồng Văn T, P đã nói với T trộm cắp được xe đạp và cùng nhau đi bán chiếc xe đạp đó được 1.800.000đồng. T chia cho P 1.000.000đồng, T giữ lại 600.000đồng còn 200.000 đồng mua ma túy cùng nhau sử dụng. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/ KL- HDDGTS ngày 23/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND quận Lê Chân kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Missile màu xanh dương đã qua sử dụng là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Cũng bằng thủ đoạn lén lút lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản vào 17h ngày 20/4/2022 bị cáo Hoàng Phi P vào trường Trung học phổ thông N lấy 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu TREK màu xám đem đi bán được 1.150.000đồng chỉ tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng hết. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 34/ KL- HDDGTS ngày 08/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND quận Lê Chân kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu TREK màu xám đã qua sử dụng là 4.830.000đ (Bốn triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng). Đến ngày 23/4/2022 các bị cáo Hoàng Phi P và Đồng Văn T bị bắt giữ.

Với các căn cứ trên, các bị cáo Hoàng Phi P và bị cáo Đồng Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Vậy Bản cáo trạng số 89/CT-VKSTN ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố bị cáo như đã nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án đồng phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân bị cáo, tính chất vụ án và quyết định hình phạt:

Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đồng Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Bị cáo Hoàng Phi P trong vụ án bị cáo đã 2 lần phạm tội đây là tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án, các bị cáo đều là người thực hành tích cực và các bị cáo đều là người nghiện ma túy. Để có tiền ăn tiêu và sử dụng ma túy các bị cáo đã thống nhất việc đi trộm cắp tài sản nên có vai trò ngang nhau. Tuy nhiên trong vụ án xác định bị cáo Đồng Văn T tham gia trộm cắp tài sản 1 lần vào ngày 13/4/2022 trị giá tài sản

chiếm đoạt 10.000.000đồng. Bị cáo Hoàng Phi P trực tiếp việc trộm cắp trong các ngày 13 và ngày 20/4/2022 tổng trị giá tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 14.830.000đồng

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử buộc các bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian với mức án của bị cáo Hoàng Phi P cao hơn bị cáo Đồng Văn T như mức đề xuất hình phạt của Kiểm sát viên tại phiên tòa mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về Trách nhiệm dân sự:

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa song đã có lời khai trong hồ sơ thể hiện:

Ông Đoàn Quyết T đã bồi thường trị giá xe đạp bị chiếm đoạt cho Anh Trần Tiến T, Anh T và gia đình không có yêu cầu bồi thường gì khác. Ông Đoàn Quyết T, Anh Nguyễn Đức D, Anh Lê Vĩnh P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Ông Nguyễn Viết T, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị P không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền bán xe. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra bị cáo Hoàng Phi P, Đồng Văn T không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định. Vậy xác định bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gồm có: 01 ba lô thu giữ của Hoàng Phi P. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Phúc.

[8] Về các nội dung khác:

Trong vụ án này, Đối với Nguyễn Viết T, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị P có hành vi mua lại chiếc xe đạp do bị cáo T và P mang đến. Tuy nhiên do khi mua anh T, bà H, bà P không biết nguồn gốc tài sản do T và P phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không xử lý.

Đối với nam giới bán ma túy cho T và P, cả T và P đều khai không biết lai lịch địa chỉ. Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 bị cáo Hoàng Phi P và bị cáo Đồng

Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bị cáo Hoàng Phi P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Hoàng Phi P 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/4/2022.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bị cáo Đồng Văn T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Đồng Văn T 15 (mười lăm).tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/4/2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Trả lại cho bị cáo Hoàng Phi P 01 ba lô theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Hoàng Phi P, bị cáo Đồng Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đồng Văn T, bị cáo Hoàng Phi P có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- Những người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sự

- Lưu toà, hồ sơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- PV 27 công an TP Hải Phòng.